

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản so sánh, thuyết minh nội dung Dự thảo Quyết định Quy định một số mức chi trong thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-STC ngày tháng năm 2026 của Sở Tài chính)

Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Dự thảo Quyết định	Thuyết minh
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 1. Phạm vi điều chỉnh Thông tư này hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng 2. Đối tượng áp dụng Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng để tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh 1. Quyết định này Quy định một số mức chi trong thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo quy định tại điểm đ, e, g khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng. 2. Các nội dung khác không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Điều 2. Đối tượng áp dụng	Quy định tại Điều 1 của dự thảo Nghị quyết được xây dựng cụ thể hóa nội dung được giao tại điểm đ, điểm e và điểm g khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế và quy định phạm vi trên địa bàn tỉnh.

Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Dự thảo Quyết định	Thuyết minh
tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP.	1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, các Hội đồng xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, Hội đồng xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” trên địa bàn tỉnh Lai Châu. 2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao nhiệm vụ chủ trì, tham mưu, tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng. 3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí từ quỹ thi đua, khen thưởng được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.	
Điều 2. Mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP 3. Trích 20% trong tổng quỹ thi đua khen thưởng của từng cấp để chi các nội dung sau đây: đ) Chi tiền công cho các thành viên Hội đồng và thư ký Hội đồng các cấp nhận xét hồ sơ, tóm tắt thành tích và	Điều 3. Nội dung, mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng 1. Chi tiền công cho việc nhận xét hồ sơ, tóm tắt thành tích và phân loại hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu vinh dự nhà nước a) Các thành viên Hội đồng và thư ký Hội đồng tỉnh: 150.000 đồng/thành viên/hồ sơ.	Trong điều kiện địa phương đang triển khai nhiều nhiệm vụ, chương trình, đề án quan trọng, nguồn lực ngân sách còn hạn chế, việc đề xuất mức chi quy định điểm đ, điểm e và điểm g Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính được thực hiện theo hướng phù hợp khả năng cân đối ngân

Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Dự thảo Quyết định	Thuyết minh
phân loại hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu vinh dự nhà nước: 250.000 đồng/thành viên/hồ sơ; e) Chi tiền công cho các thành viên Hội đồng thẩm định, thư ký Hội đồng các cấp nhận xét, tóm tắt trích ngang, phân loại, đánh giá hồ sơ và thành viên được phân công phản biện đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” và “Giải thưởng Nhà nước”: 700.000 đồng/thành viên/công trình/tác phẩm. Riêng đối với chi tiền công thẩm định, nhận xét, phân loại, đánh giá, phản biện hồ sơ cụm công trình, cụm tác phẩm: 1.000.000 đồng/thành viên/cụm công trình/cụm tác phẩm; g) Chi tiền công họp xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của các Hội đồng theo quy định Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP: - Chủ trì cuộc họp: 1.000.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công họp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng	b) Các thành viên Hội đồng và thư ký Hội đồng của Hội đồng các xã, phường: 100.000 đồng/thành viên/hồ sơ. 2. Chi tiền công cho thành viên Hội đồng thẩm định, Thư ký Hội đồng các cấp nhận xét, tóm tắt trích ngang, phân loại, đánh giá hồ sơ và thành viên được phân công phản biện đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” a) Chi tiền công cho các thành viên Hội đồng thẩm định, thư ký Hội đồng nhận xét, tóm tắt trích ngang, phân loại, đánh giá hồ sơ và thành viên được phân công phản biện của tỉnh: - Đối với hồ sơ đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 420.000 đồng/thành viên/công trình, tác phẩm. - Đối với hồ sơ cụm công trình, cụm tác phẩm: 600.000 đồng/thành viên/cụm công trình, cụm tác phẩm. b) Các thành viên Hội đồng thẩm định, thư ký Hội đồng và thành viên được phân công phản biện của Hội đồng cấp xã: - Đối với hồ sơ đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 280.000 đồng/thành viên/công trình, tác phẩm.	sách, đồng thời vẫn bảo đảm yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, cụ thể: - Cấp tỉnh: bằng 60% mức tối đa theo quy định tại Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính. - Cấp xã: bằng 40% mức tối đa theo quy định tại Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ Tài chính; bằng khoảng 67% mức chi của cấp tỉnh. Việc đề xuất tỷ lệ trên đã phản ánh được sự khác biệt về quy mô, tính chất công việc; phạm vi thẩm định hồ sơ. Trong điều kiện ngân sách còn hạn chế, việc lựa chọn mức chi trung bình (60% - 40%) thay vì mức tối đa thể hiện tinh thần tiết kiệm, trách nhiệm trong quản lý tài chính công, đồng thời vẫn đảm bảo chất lượng công tác thi đua, khen thưởng, góp phần thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Dự thảo Quyết định	Thuyết minh
Nhà nước”: 1.500.000 đồng/người/buổi); - Thành viên Hội đồng: 500.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công hợp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 1.000.000 đồng/người/buổi); - Người tham gia phục vụ họp Hội đồng: 300.000 đồng/người/buổi; Các mức chi quy định tại điểm đ, điểm e và điểm g nêu trên là mức tối đa. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị ở trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (hoặc cơ quan được phân cấp ở địa phương) quy định mức chi cụ thể cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý phù hợp với dự toán được cấp có thẩm quyền giao và khả năng ngân sách địa phương”.	- Đối với hồ sơ cụm công trình, cụm tác phẩm: 400.000 đồng/thành viên/cụm công trình, cụm tác phẩm. 3. Chi tiền công hợp xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của các Hội đồng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP: a) Hội đồng tỉnh: - Chủ trì cuộc họp: 600.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công hợp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 900.000 đồng/người/buổi). - Thành viên Hội đồng: 300.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công hợp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 600.000 đồng/người/buổi). - Người tham gia phục vụ họp Hội đồng: 180.000 đồng/người/buổi. b) Hội đồng cấp xã: - Chủ trì cuộc họp: 400.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công hợp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 600.000 đồng/người/buổi).	Đồng thời, để bảo đảm tính thống nhất với mặt bằng chung với các địa phương: Mức chi đề xuất được tham khảo, đối chiếu với quy định hiện hành của nhiều tỉnh, thành phố đã ban hành (các tỉnh: Tuyên Quang; Thái Nguyên; Thanh Hóa; Lâm Đồng; Cà Mau) Qua so sánh cho thấy: Các địa phương thường quy định mức chi trong khoảng 40% - 80% mức tối đa của Bộ Tài chính đối với cấp tỉnh. Cấp xã thường dao động khoảng 25% - 60%, đồng thời duy trì tỷ lệ tương quan hợp lý với cấp tỉnh. Do đó, mức đề xuất: Mức đề xuất 60% (tỉnh) và 40% (xã) là nằm trong khoảng trung bình; không phải mức cao, cũng không thấp bất hợp lý; phù hợp xu hướng chung, bảo đảm tính đồng bộ, tránh chênh lệch lớn giữa các địa phương; bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và đúng quy định.

Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Dự thảo Quyết định	Thuyết minh
	- Thành viên Hội đồng: 200.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công hợp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 400.000 đồng/người/buổi). - Người tham gia phục vụ họp Hội đồng: 120.000 đồng/người/buổi. c) Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các cơ quan, đơn vị sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng - Đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các sở, ban, ngành và đơn vị thuộc phạm vi quản lý cấp tỉnh: Mức chi tối đa không vượt quá 50% mức chi của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh quy định tại điểm a khoản 3 Điều này. - Đối với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý cấp xã: Mức chi tối đa không vượt quá 50% mức chi của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp xã quy định tại điểm b khoản 3 Điều này.	
Quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính: “Trích 20% trong tổng quỹ thi đua khen thưởng của từng cấp để chi các nội dung sau đây:.....”	Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện Từ nguồn kinh phí trích 20% trong tổng quỹ thi đua khen thưởng của từng cấp tương ứng đảm bảo theo phân cấp ngân sách và được bố trí trong dự toán	Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán kinh phí trích 20% trong tổng quỹ thi đua khen thưởng của từng cấp tương ứng đảm bảo theo phân cấp ngân sách và được bố trí trong dự toán hàng năm theo quy định.

Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	Dự thảo Quyết định	Thuyết minh
	hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.	
	Điều 5. Nguyên tắc thực hiện Trường hợp trong một buổi họp Hội đồng tổ chức xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP thì chỉ được hưởng một mức chi cao nhất.	Quy định này là cần thiết để đảm bảo nguyên tắc không chi trùng, không chi chồng, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý tài chính trong công tác thi đua, khen thưởng.
	Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành 1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng 9 năm 2026. 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.	Quy định tại Điều 6 là cần thiết, phù hợp với thể thức và yêu cầu của văn bản hành chính nhà nước, góp phần bảo đảm quyết định được triển khai thống nhất, đồng bộ, rõ trách nhiệm và có hiệu lực thi hành trên thực tế.